

Restaurant

WELCOME	欢迎光临	huān yíng guāng lín
HOW MANY PEOPLE?	几位?	Jǐ wèi
BOOK, RESERVE	订	dìng
BOOK SEATS	订位子	dìng wèi zǐ
ALREADY BOOKED	有预定	yǒu yù dìng
MEUE	菜单	cài dān
WAITER, WAITRESS	服务员	fú wù yuán
PLEASE GIVE ME...	请给我...	qǐng gěi wǒ
I WANT...	我要...	wǒ yào...
ORDER FOOD	点菜	diǎn cài
BREAD	面包	miàn bāo
NOODLE	面条	miàn tiáo
RICE	米饭	mǐ fàn
VEGETABLE	蔬菜	shū cài
MEAT	肉	ròu
CHICKEN	鸡肉	jī ròu
PORK	猪肉	zhū ròu
BEEF	牛肉	niú ròu
DRINK	饮料	yǐn liào
WATER	水	shuǐ
ALCOHOL	酒	jiǔ
BEER	啤酒	pí jiǔ
RED WINE	红酒	hóngjiǔ
TISSUE	纸巾	zhǐ jīn
PAY THE BILL	买单	mǎi dān
RECEIPT	发票	fā piào